Thứ Tư, Ngày 6 Tháng 11 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

"Thị trường khởi sắc"

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Tư, thị trường tiếp tục duy trì đà tăng khi kết quả bầu cử tổng thống Mỹ ngày càng rõ ràng. Tuy sự phấn khởi thể hiện rõ ràng trong phiên, nhiều nhà đầu tư vẫn thận trọng và chờ đợi dấu hiệu rõ ràng và ổn định hơn từ thị trường. Thanh khoản giao dịch vẫn ở mức thấp hơn trung bình 20 ngày.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 15.52 điểm (+1.25%), đạt 1,261.28 điểm; HNX-Index tăng 2.90 điểm (+1.29%), đạt 227.76 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 14.2 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 566.9 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 383 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở VHM, MSN, SSI.

▶ GVR (+5.14%), CTG (+2.43%), BID (+1.37%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. HVN (-1.10%), KDC (-1.57%), DHG (-1.35%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Dịch vụ chuyên biệt & thương mại, Nguyên vật liệu, và F&B là các nhóm ngành đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: VEF, HPG, MCH.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Sau khi tiến sát tới vùng hỗ trợ quan trọng EMA200 (1,240 điểm), VN-Index bật tăng mạnh mẽ trở lại. Những diễn biến của cuộc bầu cử Mỹ giúp tâm lý trên thị trường được cải thiện và thu hút phe mua quay trở lại thị trường. VN-Index tạo gap up ngay đầu phiên giao dịch, kết phiên với biên độ rộng cùng thanh khoản cải thiện là tín hiệu tích cực lên thị trường. Nếu các phiên giao dịch tới VN-Index tăng điểm với thanh khoản cải thiện, dòng tiền lan tỏa sang nhiều nhóm ngành thì nhà đầu tư có thể cân nhắc gia tăng tỷ trọng vào cổ phiếu. Trong trường hợp ngược lại, nếu VN-Index đánh mất EMA200 với thân nến rộng, VN-Index quay về xu hướng giảm và kiểm định lại vùng 1,200-1,220.

Chiến lược: Nhà đầu tư nên duy trì trạng thái quan sát chờ đợi thị trường xác định điểm cân bằng mới trước khi vào. Khuyến nghị mua cần chờ đợi thị trường tiến về vùng 1,270 và có hướng bật tăng trở lại hoặc đợi vượt hẳn 1,300. Nhà đầu tư có thể cân nhắc giảm tỷ trọng đối với một số cổ phiếu vi phạm tín hiệu kỹ thuật.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,261	1.2	-0.7	15.7	14.6	1.7	5,129,867
VN30 Index	1,330	1.2	-0.5	20.5	11.5	1.6	3,594,454
VN Midcap	1,887	1.5	-0.8	19.7	17.7	1.5	990,902
VN Smallcap	1,409	1.3	0.6	12.5	17.6	1.0	254,941
HNX Index	228	1.3	-2.1	3.7	17.2	1.2	292,931
UpCom	93	0.9	0.4	9.0	13.4	1.8	1,471,535

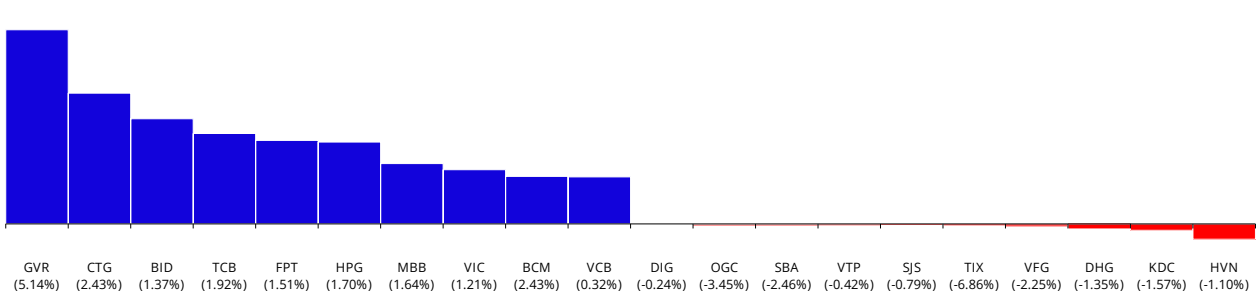
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.5	-1.6	46.1	1.6	266.5	4.2	135,930
Bảo hiểm	0.5	2.2	10.0	8.2	14.6	1.5	44,818
Bất động sản	1.2	0.7	-4.6	2.2	13.9	1.2	704,628
CNTT	1.5	1.1	57.0	71.4	31.2	6.1	215,482
Dầu khí	0.4	-10.4	42.7	15.0	23.0	2.5	65,106
Dịch vụ tài chính	1.7	-2.7	9.4	28.2	22.2	1.8	198,198
Tiện ích	0.6	-3.6	-2.7	-3.7	15.1	1.9	291,781
Du lịch và Giải trí	0.2	4.3	21.7	28.4	n.a	31.3	117,638
Hàng & DV CN	1.2	0.7	9.7	16.9	15.2	1.8	143,355
Hàng CN & Gia dụng	1.3	0.5	14.3	22.7	15.9	1.9	59,677
Hóa chất	3.6	-2.7	36.0	50.3	28.6	2.2	242,275
Ngân hàng	1.2	-0.6	19.6	19.3	10.3	1.7	2,103,126
Ô tô và phụ tùng	1.6	-3.2	1.0	7.8	17.8	1.2	14,761
Tài nguyên Cơ bản	1.5	1.8	2.9	11.9	34.7	1.5	220,943
Th.phẩm & Đồ uống	0.8	-1.8	0.8	2.3	25.1	2.7	435,623
Truyền thông	1.1	12.0	-12.6	-2.8	29.3	1.0	1,869
Xây dựng và Vật liệu	2.1	0.6	-1.9	11.3	25.3	1.4	123,284
Y tế	-0.2	-1.8	10.9	11.0	15.1	2.1	38,427

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	105	1.3	0.7	2.2	1.7	3.4	-0.4
USD/JPY	154	1.5	0.3	3.9	6.6	9.1	2.5
USD/CNY	7	0.7	0.6	2.0	0.0	0.8	-1.6
KRW/USD	1,395	1.1	1.1	3.8	1.2	8.3	7.5
EUR/USD	1	1.5	0.8	1.9	1.5	2.5	-0.5
USD/VND	25,390	0.2	0.4	2.2	1.0	4.6	4.3
Dầu Thô	71	-1.5	3.3	-4.7	-3.2	-1.1	-12.3
Xăng	237	15.9	18.8	13.1	1.9	12.8	6.0
Khí đốt	3	0.3	-5.8	-6.1	33.3	6.6	-17.9
Than	143	-0.7	-1.6	-3.6	-0.6	-2.4	16.7
Vàng	2,722	-0.8	-2.3	3.0	13.9	32.0	37.6
Thép cuộn	3,579	-0.1	-0.1	-2.6	3.4	-12.2	-8.5

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Phuc Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. TCB – Ngân hàng: Techcombank vừa chính thức tăng nhẹ lãi suất tiết kiệm ở các kỳ hạn ngắn, Cụ thể, lãi suất tiết kiệm kỳ hạn dưới 6 tháng đã được điều chỉnh tăng.

2. DHB – Hóa chất: Tập đoàn Hóa chất Việt Nam (Vinachem) vừa bổ nhiệm vị trí Tổng Giám đốc Công ty CP Phân đạm và Hoá chất Hà Bắc thay ông Nguyễn Đức Ninh nghỉ hưu theo chế độ.

3. BIC – Bảo hiểm: Ngày 4/11, Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV (BIC) tổ chức lễ khai trương hoạt động Chi nhánh BIC Thanh Hóa tại tầng 5, tòa nhà BIDV Thanh Hóa, số 26 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên (TP Thanh Hóa).

4. HDC – Bất động sản: Ngày 2/11/2024, CTCP Phát triển Nhà Bà Rịa – Vũng Tàu (HODECO) đã tổ chức lễ khởi công chung cư nhà ở xã hội Eco Home 1 tại dự án Ecotown Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ.

5. LDG – Bất động sản: 9T2024, Đầu tư LDG lỗ 473.23 tỷ đồng và xoá toàn bộ lãi luỹ kế tích luỹ từ trước tới nay.

6. EIB – Ngân hàng: Ngân hàng Eximbank công bố dự thảo chương trình và tài liệu họp ĐHĐCĐ bất thường. Nhóm cổ đông Eximbank đưa ra đề nghị miễn nhiệm Trưởng ban Kiểm soát Eximbank Ngô Tony.

7. CTG – Ngân hàng: Ngày 28/10/2024, Vietinbank phát hành thành công lô trái phiếu CTGL2439014 với giá trị phát hành 100 tỷ đồng, kỳ hạn 15 năm. Đây là lô trái phiếu thứ 14 mà Vietinbank phát hành kể từ đầu năm đến nay.

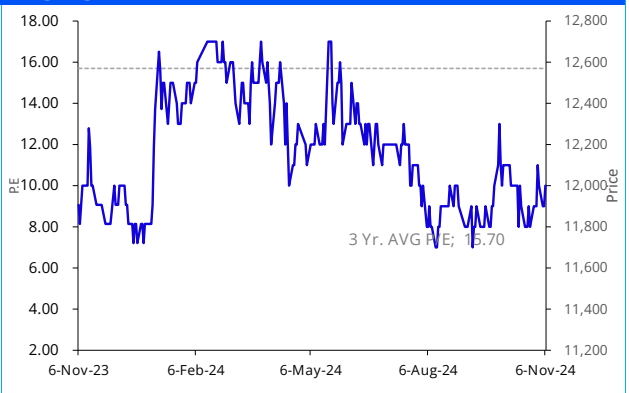
8. TNH – Y tế: TNH dự kiến phát hành 18.8 triệu cổ phiếu, tương đương tỷ lệ 15% để trả cổ tức năm 2023. Bên cạnh đó, công ty lên phương án tổ chức ĐHĐCĐ bất thường lần 1 vào ngày 20/12/2024.

9. KPF – Vật liệu xây dựng: Cổ phiếu KPF của Đầu tư tài sản Koji bị cảnh báo do bị Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM thông báo vi phạm, thuộc trường hợp thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Ngân hàng TMCP Bắc Á – BAB

BAB – Ngân hàng: Ngân hàng Bắc Á phát hành mã trái phiếu trên tại thị trường trong nước với khối lượng 1,000 trái phiếu, mệnh giá 1 tỷ đồng/trái phiếu, tương đương tổng giá trị 1,000 tỷ đồng. Lô trái phiếu được phát hành ngày 30/10/2024, kỳ hạn 3 năm.



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	11/5/2024	11/6/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Ô tô và phụ tùng	61.3	25	68	42	
2	Xây dựng và Vật liệu	31.7	282	622	472	
3	Tài nguyên Cơ bản	28.3	351	784	611	
4	Bất động sản	23.5	1,974	2,947	2,386	
5	Hóa chất	17.1	248	496	423	
6	Y tế	15.1	23	37	33	
7	Dịch vụ tài chính	15.0	630	1,368	1,189	
8	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	4.1	590	625	600	
9	Thực phẩm và đồ uống	3.4	789	1,211	1,172	
10	Dầu khí	1.5	69	95	94	
11	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-0.2	134	148	149	
12	Hàng cá nhân & Gia dụng	-5.7	160	210	223	
13	Ngân hàng	-14.1	1,965	2,512	2,924	
14	Công nghệ Thông tin	-14.8	271	289	339	
15	Du lịch và Giải trí	-15.3	145	138	163	
16	Bảo hiểm	-18.6	13	13	16	
17	Bán lẻ	-35.7	440	469	730	

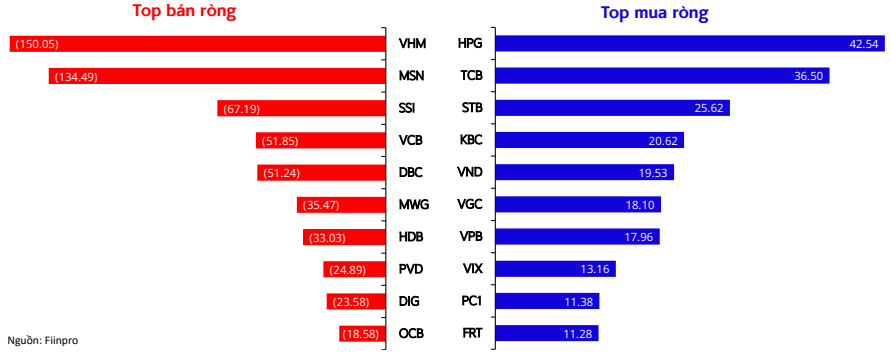
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	Bất động sản	28,850	6.9	9.9	-9.1	564	577.1	
SZC	Sonadezi Châu Đức	Bất động sản	41,300	7.0	5.4	12.8	540	373.7	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	26,950	1.7	-0.2	6.1	60	564.7	
VGC	Tổng Công ty Viglacera	Xây dựng và Vật liệu	42,800	7.0	4.6	-22.0	524	147.7	
SIP	Đầu tư Sài Gòn VRG	Bất động sản	79,100	6.9	6.6	43.0	486	139.8	
ANV	Thủy sản Nam Việt	Thực phẩm và đồ uống	34,600	3.6	4.5	11.3	477	127.5	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	23,900	1.9	-0.4	50.3	35	374.2	
HCM	Chứng khoán HSC	Dịch vụ tài chính	29,450	1.7	3.9	24.0	62	247.1	
GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Hóa chất	33,750	5.1	3.2	59.2	129	166.5	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	27,950	1.5	0.9	18.6	86	163.6	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	26,450	1.1	0.4	0.2	34	281.5	
CTD	Xây dựng Coteccons	Xây dựng và Vật liệu	68,400	2.5	2.1	-0.6	137	114.4	
VTP	Bưu chính Viettel	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	95,500	-0.4	5.5	21.8	62	141.5	
VHC	Thủy sản Vĩnh Hoàn	Thực phẩm và đồ uống	72,100	1.5	1.5	16.3	204	78.7	
EIB	Eximbank	Ngân hàng	19,450	0.8	-2.8	13.4	35	176.4	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
SIP	Đầu tư Sài Gòn VRG	Bất động sản	79,100.0	6.9	6.6	43.0	7.9	79.10	
SZC	Sonadezi Châu Đức	Bất động sản	41,300.0	7.0	5.4	12.8	7.1	41.30	
KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	Bất động sản	28,850.0	6.9	9.9	-9.1	8.9	28.85	
VGC	Tổng Công ty Viglacera	Xây dựng và Vật liệu	42,800.0	7.0	4.6	-22.0	5.8	42.80	
LHG	KCN Long Hậu	Bất động sản	37,400.0	5.2	2.6	23.4	4.5	37.40	
ANV	Thủy sản Nam Việt	Thực phẩm và đồ uống	34,600.0	3.6	4.5	11.3	4.5	34.60	
PHR	Cao su Phước Hòa	Hóa chất	56,500.0	3.7	1.8	13.7	1.9	56.50	
BCM	Becamex IDC	Bất động sản	67,400.0	2.4	1.5	7.2	1.4	67.40	
LDG	Đầu tư LDG	Bất động sản	1,970.0	6.5	2.6	-34.1	4.6	1.97	
HCD	SX và Thương mại HCD	Hóa chất	8,570.0	0.4	-1.5	11.3	-1.0	8.57	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
11/6/2024	1,040.6	1,425.1	-384.5
11/5/2024	939.6	1,795.0	-855.4
11/4/2024	1,368.0	2,040.4	-672.3
11/1/2024	1,628.9	1,935.9	-307.0
10/31/2024	5,773.7	7,391.5	-1,617.9
10/30/2024	1,538.1	1,688.1	-150.0
10/29/2024	1,702.1	6,827.7	-5,125.6
10/28/2024	962.5	1,419.6	-457.1
10/25/2024	1,043.0	1,455.5	-412.5
10/24/2024	1,369.6	1,605.0	-235.4
10/23/2024	1,142.3	1,132.4	9.9
10/22/2024	1,407.1	1,545.5	-138.4
10/21/2024	1,226.1	1,495.8	-269.7
10/18/2024	904.9	1,062.5	-157.6
10/17/2024	1,381.4	1,785.6	-404.3
10/16/2024	1,172.2	1,502.6	-330.4

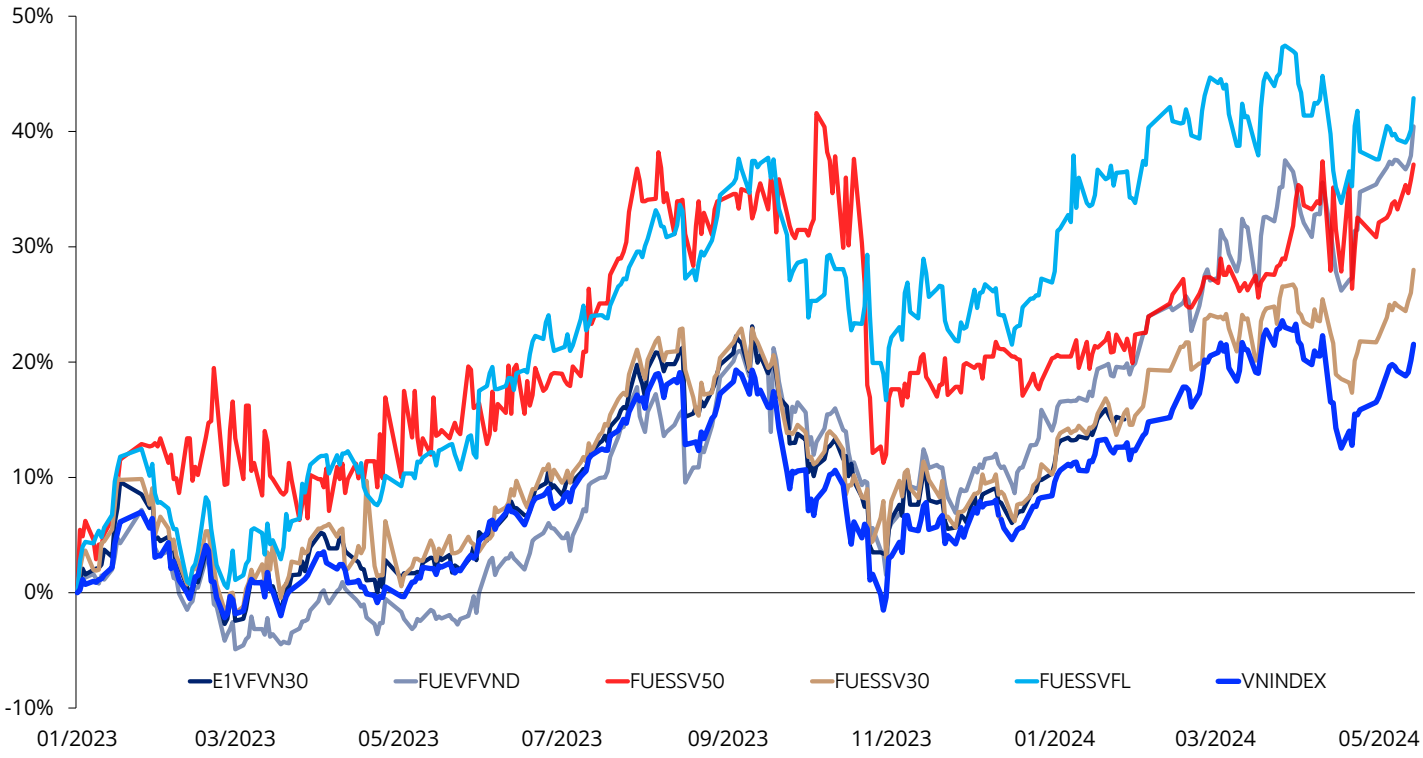
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	23,330	1.4%	-0.2%	20.1%	336,900	7.8	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	19,990	1.7%	-0.7%	19.7%	6,600	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	21,750	1.3%	-0.5%	17.9%	87,800	1.9	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	33,000	0.5%	-1.3%	24.8%	576,600	18.8	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,790	0.2%	-1.1%	16.0%	84,800	1.5	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,600	1.2%	-0.8%	18.8%	5,100	0.1	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	16,000	0.8%	-0.5%	18.6%	2,000	0.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,400	0.6%	-2.2%	-0.2%	100	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,950	1.1%	-0.1%	19.3%	100	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,880	2.1%	-0.3%	9.0%	8,600	0.1	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	12,910	2.1%	-1.3%	21.8%	200	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,780	1.0%	-2.1%	26.1%	1,600	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,100	2.5%	-1.2%	-5.7%	2,500	0.0	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,350	n.a	-2.3%	n.a	20,900	0.3	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	0	n.a	
16	An Binh Fund VN Diamond	FUEABVND	10,100	0.0%	0.0%	n.a	100	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	277.8	24,822	(554,882)	22.5	15.0	1.0	2.01	1.6	10.7	64.2
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.0	-	-	20.4	27.2	0.8	1.81	1.6	12.2	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	17.9	(141,422)	(213,127)	21.9	19.5	1.0	2.46	1.3	8.3	81.9
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	490.9	(132,719)	434,882	35.4	18.9	1.0	2.26	1.8	11.5	75.5
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	22.8	15.7	0.9	1.72	1.7	13.0	45.9
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.6	-	16,306	20.4	17.8	1.0	1.95	1.6	10.6	63.1
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-	(1,599)	22.6	16.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	4.3	39.7	0.9	1.81	1.6	13.0	47.8
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	67.2	81,620	222,568	24.3	19.9	0.9	1.95	1.6	10.6	64.0
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	13.9	-	48,987	21.2	24.2	0.9	1.35	1.6	18.8	44.7
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.1	-	-	25.3	19.6	1.0	2.25	1.3	8.4	71.0
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	1,373	1,373	34.0	19.0	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	-11.0	41.6	0.2	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	4.1	n.a	n.a	n.a	n.a	1.1	2.19	1.9	12.4	80.4
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Binh Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities